BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12778/BNV-BTĐKTTW V/v nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ xét khen thưởng cấp Nhà nước	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Thời gian qua, việc thực hiện các quy định về thi đua, khen thưởng đã từng bước đi vào nề nếp, công tác khen thưởng đã được các địa phương quan tâm hơn và luôn gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Hiện nay, hệ thống pháp luật về thi đua, khen thưởng đã được hoàn thiện và có hiệu lực thi hành từ ngày 01.10.2026. Qua quá trình thẩm định hồ sơ của các tỉnh, thành phố trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) nhận thấy, một số hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước khi trình Thủ tướng Chính phủ chưa đảm bảo đúng, đủ thành phần hồ sơ và tiêu chuẩn, điều kiện theo các quy định hiện hành.

Một số địa phương trình khen thưởng chưa kịp thời, chính xác, chưa đảm bảo khách quan, công bằng, minh bạch, dẫn đến khen thưởng và đề nghị khen thưởng chưa đúng người, đúng việc, đúng thành tích đạt được, chưa quan tâm, động viên khen thưởng kịp thời đối tượng là người lao động sản xuất trực tiếp như nông dân, công nhân, người lao động… Số lượng trình khen thưởng cấp nhà nước còn nhiều mà chưa phản ánh đúng thành tích đạt được nên khi thẩm định còn để lại nhiều tập thể, cá nhân do chưa đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, đặc biệt là một số tỉnh phía nam.

Để công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng trình Thủ tướng Chính phủ bảo đảm kịp thời, đúng quy định của Pháp luật về thi đua, khen thưởng, Bộ Nội vụ đề nghị khi lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xét, quyết định khen thưởng và xét, trình Chủ tịch nước quyết định khen thưởng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện các nội dung sau:

1. Chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện nghiêm túc đầy đủ các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng, cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng phải chịu trách nhiệm thẩm định, rà soát đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn số lượng trình khen để tham mưu cho lãnh đạo tỉnh trình khen thưởng cấp Nhà nước đảm bảo đúng quy định. Trong đó, chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu mang lại hiệu quả thiết thực vì lợi ích chung, đi đầu

trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung số 06/2026/QH16) .

2. Khi trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng cấp nhà nước đề nghị đáp ứng đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể như: Báo cáo rõ về việc có đáp ứng quy định hiện hành về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân trình khen thưởng; nêu rõ nội dung chưa đáp ứng quy định của pháp luật (nếu có). Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng. Tuyến trình cụ thể đối với các tỉnh, thành phố thực hiện đúng theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định tham mưu ban hành thông báo cho tập thể, cá nhân biết; trong đó cần nêu lý do cụ thể để tránh tình trạng hồ sơ phải làm đi làm lại nhiều lần gây phiền hà cho tập thể, cá nhân do không đủ căn cứ xét trình cấp có thẩm quyền xét duyệt; đồng thời, tham mưu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại tố cáo liên quan đến việc khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

4. Kịp thời phản ánh, báo cáo những vấn đề bất cập, phát sinh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực từ ngày 01.10.2026 về Bộ Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để tổng hợp giải quyết theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thứ trưởng Trương Hải Long;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố
- Lưu: VT, Ban TĐKT TW (PIII).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trương Hải Long